TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 02/12/2025
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8-CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, bà Đỗ Kim Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8-Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8-Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 303/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2025/QĐXX-ST ngày 27 tháng 10 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tạ Ngọc T, sinh năm 1980. Số CCCD: 095180000882, ngày cấp 30/5/2022.

Địa chỉ: Ấp CG, xã LĐ, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Cao Hòa S, sinh năm 1979. Số CCCD: 095079000787, ngày cấp 17/4/2021.

Địa chỉ: Ấp CG, xã LĐ, tỉnh Cà Mau.

(chị T vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/8/2025, trong quá trình tố tụng chị Tạ Ngọc T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh S chung sống vào năm 2005, hôn nhân tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương, sau đó đến Ủy ban nhân dân xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã Long Điền, tỉnh Cà Mau) đăng ký kết hôn vào ngày 13/8/2012.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng khoảng 01 năm gần đây chị và anh S phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, trong cuộc sống bất đồng quan điểm; anh S uống rượu sau đó đánh, có lời nói xúc phạm đến chị; ngoài ra anh S có mối quan hệ với người phụ nữ khác. Chị có khuyên ngăn nhưng anh S không thay đổi. Hiện nay chị và anh S đã sống ly thân khoảng 02 tháng, vợ chồng có hòa giải mâu thuẫn để tiếp tục chung sống nhưng không thành. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị và anh S đã trầm trọng, chị không còn tình cảm với anh S, tiếp tục chung sống không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn.

Về con: Chị và anh S có 01 người con chung tên Cao Minh T1, sinh ngày 20/7/2006, con đã thành niên nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị và anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Cao Hòa S trình bày trong quá trình tố tụng:

Về hôn nhân: Anh và chị T chung sống vào năm 2005, hôn nhân tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và đến Ủy ban nhân dân xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã Long Điền, tỉnh Cà Mau) đăng ký kết hôn ngày 13/8/2012.

Trong thời gian chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn như chị T trình bày nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống. Đối với mối quan hệ ngoài hôn nhân là không có, anh có quen bạn khác giới ngoài xã hội nhưng chỉ dừng lại ở mức độ bạn bè. Chị T không đồng ý thì anh đã chấm dứt ngay.

Nay anh còn tình cảm với chị T, anh không đồng ý ly hôn, mong muốn vợ chồng tiếp tục chung sống.

Về con: Anh và chị T có 01 con chung tên Cao Minh T1, sinh ngày 20/7/2006, con đã thành niên nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Cà Mau, tỉnh Cà Mau phát biểu:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2005, chị T và anh S chung sống, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị T và anh S phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của chị T và anh S đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho chị T ly hôn với anh S là phù hợp.

Về con: Người con Cao Minh Tiến, sinh ngày 20/7/2006, đến nay đã thành niên nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản: Chị T và anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Cà Mau về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Tạ Ngọc T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Cao Hòa S, anh S có địa chỉ cư trú tại ấp CG, xã Long Điền, tỉnh Cà Mau. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8-Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh S được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh S.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2005, chị T và anh S tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 13/8/2012 nên hôn nhân của chị T, anh S là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị T và anh S phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay chị T xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa chị T và anh S không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn và hiện nay đã sống ly thân, trong khoảng thời gian sống ly thân chị T và anh S không còn quan tâm lẫn nhau, không hòa giải được mâu thuẫn. Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã triệu tập chị T và anh S đến dự phiên hòa giải, nhưng qua hòa giải chị T vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với anh S do không còn tình cảm; anh S không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp hòa giải mâu thuẫn với chị T.

Xét thấy, hôn nhân của chị T và anh S đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị T được ly hôn với anh S là phù hợp.

[2.2]. Về con: Người con Cao Minh T1, sinh ngày 20/7/2006, đến nay đã thành niên nên không xem xét giải quyết.

[2.3]. Về tài sản: Chị T và anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem

xét.

[2.4]. Về án phí hôn nhân: Chị T nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Tạ Ngọc T được ly hôn với anh Cao Hòa S.

2. Về con: Người con Cao Minh T, sinh ngày 20/7/2006 đã thành niên nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản: Chị Tạ Ngọc T và anh Cao Hòa S tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân: Chị Tạ Ngọc T nộp 300.000 đồng, chị Tạ Ngọc T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000780 vào ngày 02/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 8-Cà Mau được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND khu vực 8-Cà Mau;*
- *Phòng THA.DS khu vực 8-Cà Mau;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

Quang Minh Nghiêm